

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

Số: 1515 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 21 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông  
trong lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu thực hiện trên địa bàn tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 36/TTr-SCT ngày 12 tháng 8 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu thực hiện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Quốc phòng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG  
TRONG LĨNH VỰC ỦNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        /        /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

| STT                     | STT QTNB giải quyết TTHC được thay thế tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1)<br>Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                      | (2)<br>Thời gian giải quyết                                     | (3) Trình tự các bước thực hiện                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                                      | (4)<br>TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|                         |                                                                              |                                                                                                                                                                                                    |                                                                 | (3A)<br>Bộ phận Một cửa cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã<br>(Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | 3B)<br>Bộ phận chuyên môn<br>(Bước 2: Giải quyết hồ sơ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (3C)<br>Lãnh đạo UBND cấp xã<br>(Bước 3: ký duyệt)                                    | (3D)<br>Văn thư<br>(Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã) |                                                                |
| 01                      | Mục B.II, STT 7, Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 04/4/2025                   | Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển<br><br>(1.013128.H21) | Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | 0,25 ngày làm việc                                                                                   | Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định hồ sơ, giải quyết: 06 ngày làm việc, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc.<br>2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày làm việc.<br>3. Lãnh đạo Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thông qua: 0,5 ngày làm việc. | Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn thư: 0,5 ngày làm việc | 0,25 ngày làm việc                                                                                                   | Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 07/8/2025                      |
| <b>TỔNG SỐ: 01 TTHC</b> |                                                                              |                                                                                                                                                                                                    |                                                                 |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                                      |                                                                |